

Số: 04/2021/QĐCNHGT-HNGĐ

M, ngày 22 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn đề ngày 27 tháng 8 năm 2021 của chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989 (Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Đ, phường P, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố P, phường M, thị xã M, tỉnh H) và anh Đặng Đình K, sinh năm 1982 (Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường P, thị xã M, tỉnh Hưng Yên);

Căn cứ Quyết định phân công Thẩm phán phụ trách hòa giải, đối thoại số 06/2021/QĐ - PCTP ngày 01/9/2021; Quyết định chỉ định Hòa giải viên số 06/QĐ - CDHGV ngày 01/9/2021; Thông báo về việc chuyển vụ việc sang Tòa án số 04/TB ngày 07/9/2021;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 9 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con giữa chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989 (Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Đ, phường P, thị xã M, tỉnh H; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố P, phường M, thị xã M, tỉnh H) và anh Đặng Đình K, sinh năm 1982 (Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường P, thị xã M, tỉnh H);

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

XÉT THẤY:

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận nội dung hòa giải thành của các bên cụ thể như sau:
 - 1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đặng Đình K.
 - 1.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đặng Đình K có 02 con chung là cháu Đặng Bảo K, sinh ngày 14/7/2014 và cháu Đặng Minh T, sinh ngày 20/3/2018. Anh chị thỏa thuận thống nhất chị H chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K, cháu T đến khi cháu K, cháu T thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H, anh K thỏa thuận thống nhất anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H.

Vì lợi ích của con chung, chị H, anh K có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Anh K có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh K thực hiện quyền này.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung, ruộng nông nghiệp, công sức chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đặng Đình K đều xác định không có tài sản chung, nợ chung, công sức chung, ruộng nông nghiệp và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên tòa án không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã M;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND phường P;
- Chi cục THA dân sự thị xã M;
- Phòng KTNV THA TAND tỉnh H;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ OANH